TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆ T NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày 27-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Ngọc Sơn.

Ông Đào Việt Khái.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa***: Ông Võ Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn N, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1993 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị T2; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 16/3/2020 bị Công an huyện Phú Tân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc 1.500.000 đồng, đã nộp xong (đã xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ ngày 21 tháng 7 năm 2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Lâm Văn T, sinh ngày 25 tháng 06 năm 1988 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Khóm x, thị trấn C, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn N1 và bà Đào Mỹ H2; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 7 năm 2023 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Quách Tường V, sinh ngày 24 tháng 04 năm 2008 (vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Quách Phi H1, sinh năm 1982 là cha ruột bị hại Quách Tường V (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh C ..

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Quách Tương Vy*: Ông Nguyễn Hải D, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Quách Phi H1, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 18/7/2023, Nguyễn Văn N đến Trung tâm văn hoá huyện Phú Tân chơi thì nhìn thấy chiếc xe của chị Quách Tường V đang dựng ở đoạn đường thuộc ấp C, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe. N dùng miếng thiết lượm được gần chiếc xe mở khoá xe và điều khiển chạy đi đến khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau bán cho Lâm Văn T giá 2.200.000 đồng. Khi bán xe N nói cho Tbiết rõ xe là do N trộm mà có.

Đến khoảng 15 giờ, ngày 18/7/2023, chị Quách Tường V phát hiện xe bị mất nên đến Công an xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân trình báo.

Ngày 21/7/2023 Nguyễn Văn N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân đầu thú. Qua làm việc N, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG, ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân kết luận: 01 chiếc xe SIRIUS, màu trắng - đen, hiệu YAMAHA, trị giá 5.946.400 đồng.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Trôm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lâm Văn T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo Lâm Văn T phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tộ trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 323 điểm i,s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lâm Văn T bằng thời hạn tạm giam; trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo

Lâm Văn T. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận: Ngày 18 tháng 7 năm 2023 bị cáo đến Trung tâm văn hoá huyện Phú Tân thì nhìn thấy chiếc xe mô tô SIRIUS, BKS: 59Y3-189.30 đang dựng ở đoạn đường thuộc ấp Cái Đôi Nhỏ, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau không có người trông coi nên bị cáo dùng miếng thiết lượm được gần chiếc xe mở khoá xe và điều khiển chạy đi đến khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau bán cho bị cáo Lâm Văn T giá 2.200.000 đồng. Khi bán xe bị cáo nói cho bị cáo T biết rõ xe là do bị cáo trộm mà có. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn T khai nhận: Ngày 18 tháng 7 năm 2023 bị cáo có mua của bị cáo Nguyễn Văn N một chiếc xe mô tô SIRIUS với giá 2.200.000 đồng, khi mua xe của bị cáo N, bị cáo biết rõ xe do bị cáo N trộm cắp mà có nhưng do bị cáo N bán rẻ nên bị cáo mua để bán lại hưởng tiền chênh lệch. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự đối với chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt đã trả cho bị hại và tài sản không bị hư hỏng nên bị hại không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi lén lút lấy trộm của bị hại chiếc xe mô tô theo kết luận Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân kết luận chiếc xe SIRIUS, màu trắng - đen, hiệu YAMAHA, trị giá 5.946.400 đồng. Đối với bị cáo Lâm Văn T biết rõ xe mô tô mà bị cáo N bán cho bị cáo Tlà do bị cáo N trộm cắp mà có nhưng bị cáo T vẫn mua để bán lại lại hưởng tiền chênh lệch; các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*

quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lâm Văn T đã cấu thành tội *"tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, hành vi của bị cáo Lâm Văn T đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với tài sản, các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương; các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo để các bị cáo có đủ điều kiện lao động, học tập trở thành người có ích, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì khi phạm tội vì các bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo N sau khi phạm tội đã đầu thu và nộp lại toàn bộ tiền thu lợi bất chính là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy hành vi của bị cáo N là nguy hiểm hơn so với bị cáo Tnên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo N nghiêm khắc hơn bị cáo Tài. Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của các bị cáo gây ra. Xét thấy đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo với mức hình phạt như nêu trên là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô-tô loại SIRIUS, BKS: 59Y3-189.30, màu trắng - đen, hiệu YAMAHA, số máy: E3X9E283889, số khung: RLCUE3240HY100885 trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Quách Tường V là đúng với quy định của pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A3, màu hồng, số IMEI 354412053846951/01, bên trong có 1 sim số thuê bao 0949 761160, các số trên sim 898402000 11449557709, đã qua sử dụng, điện thoại của Nguyễn Văn N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu

tím, số IMEI 35717334 129048 8, bên trong có 1 sim số thuê bao 0912 774252, các số trên sim 898402000 11130370305, đã qua sử dụng; điện thoại của Lâm Văn T. Xét thấy, trong quá trình phạm tội các bị cáo đã sử dụng hai điện thoại nêu trên để liên lạc trao đổi với nhau trong quá trình thực hiện phạm tội nên hai điện thoại nêu trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tôi và còn giá trị sử dụng nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 2.200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Lâm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội *"Trộm cắp tài sản";* bị cáo Lâm Văn T phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2023.

- Áp dụng các khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 04 (bốn) tháng 01 (một) ngày tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2023.

2. Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lâm Văn T, nếu bị cáo T không bị tạm giam về một tội phạm khác;

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Sámung Galaxy A3, màu hồng, số IMEI 354412053846951/01, bên trong có 1 sim số thuê bao 0949761160, các số trên sim 898402000 11449557709, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, số IMEI 35717334 129048 8, bên trong có 1 sim số thuê bao 0912774252, các số trên sim 898402000 11130370305, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân và biên bản giao, nhận vật

chứng ngày 03 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện Phú Tân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

- Tịch thu số tiền 2.200.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền nêu trên Công an huyện Phú Tân đã nộp vào tài khoản của Công an huyện Phú Tân số tài khoản: 3949.0.9058744.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Phú Tân theo giấy nộp tiền ngày 09 tháng 8 năm 2023. Công an huyện Phú Tân có trách nhiệm chuyển số tiền nêu trên cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng các Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Lâm Văn T mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm, các bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Triều